TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** Số: 313/2024/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Quận 12, ngày 02 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 83/2024/TLST–HNGĐ ngày 23 tháng 01 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Ông Trần Tất T, sinh năm 1986

Nơi đăng ký thường trú: Số A, Khu phố B, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh;

Nơi cư trú hiện nay: Số E, khu phố F, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Lê Thị Ngọc L, sinh năm 1989

Nơi đăng ký thường trú: Số A, Khu phố B, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh;

Nơi cư trú hiện nay: Số nhà H, Tổ I, khu phố G, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh (phòng trọ số 6).

Căn cứ vào các Điều 212 và 213 của Bộ Luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trần Tất T và bà Lê Thị Ngọc L.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực giấy chứng nhận kết hôn số 20, quyển 01/2015, ngày 03/02/2015 của Ủy ban nhân dân Phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh không còn hiệu lực.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Tất T và bà Lê Thị Ngọc L thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Ông Trần Tất T và bà Lê Thị Ngọc L xác định có 01 con chung tên Trần Lê Thúy V, sinh ngày 11/9/2016. Hai bên thoả thuận bà Lê Thị Ngọc L nuôi con chung tên Trần Lê Thúy V và ông T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Trần Tất T được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở ông T thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con chung sau này, một hoặc cả hai bên có quyền làm đơn yêu cầu Toà án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con, việc cấp dưỡng nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con; yêu cầu hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên hoặc hạn chế quyền thăm nom con sau khi ly hôn.

2.3. Về tài sản chung, nghĩa vụ chung: Hai bên khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí:

Án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng ông Trần Tất T tự nguyện nộp nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0021594 ngày 23/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12. Hoàn trả cho ông Trần Tất T 150.000 đồng còn lại theo biên lai đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND Q.12;
- Các đương sự;
- UBND P. 14, Q. Gò Vấp, TP. HCM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Thảo